

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 57/2021/HNGĐST ngày 16 tháng 07 năm 2021, về việc: Xin ly hôn, giữa:

- **Nguyên đơn: Ông Phạm Quốc T**, sinh năm 1964

- **Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Kim O**, sinh năm 1964

NKTT: Số 7 Đ, phường Đ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào khoản 1 điều 28, điều 212 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ điều 56 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22/10/2021 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân gia đình

XÉT THẤY

Ông Phạm Quốc T và bà Nguyễn Thị Kim O tìm hiểu tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 10/11/1988 tại Ủy ban nhân dân phường Đ, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số 89 quyển số 02). Đây là hôn nhân hợp pháp.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của ông bà được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22/10/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I, Công nhận thuận tình ly hôn giữa: ông Phạm Quốc T và bà Nguyễn Thị Kim O

II, Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1, Về con chung: ông bà có 2 con chung là Phạm Hoàng Duy, sinh ngày 20/6/1995 và Phạm Hoàng Sơn, sinh ngày 25/8/1989. Cháu Duy và cháu Sơn đã trưởng thành nên ông bà không yêu cầu Tòa giải quyết về người trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

2, Về tài sản chung và nhà ở: ông bà đã tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3, Về công nợ: Ông bà cùng trình bày không vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

4, Án phí: Ông Phạm Quốc T tự nguyện nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí ông T đã nộp theo biên lai số AA/2020/0051203 ngày 16/07/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm được đối trừ.

III. Hiệu lực của quyết định: Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Các đương sự;
- UBND phường Đ, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội
- Lưu hồ sơ.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

THẨM PHÁN

Phạm Đồng Trung